

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN**
Số: 89/2002/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Ban hành Quy định về kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích nhập khẩu.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 58/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Quy định về kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích nhập khẩu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Về kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích nhập khẩu

(ban hành theo Quyết định số 89/2002/QĐ-BNN

ngày 08/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này áp dụng trong lĩnh vực kiểm dịch thực vật trên phạm vi toàn quốc.

2. Quy định này áp dụng đối với vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật là giống cây trồng và sinh vật có ích nhập khẩu.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ.

Trong Quy định này các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giống cây: bao gồm hạt, củ, cây, bộ phận của cây, các sinh chất khác (mô tế bào, phôi, tế bào) được dùng làm giống.
2. Giống cây được phép nhập khẩu: là giống cây thuộc Danh mục được phép nhập khẩu do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.
3. Giống cây trồng mới, lần đầu tiên nhập khẩu: là giống cây không có trong Danh mục được phép nhập khẩu do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định và lần đầu tiên nhập khẩu vào Việt Nam.
4. Sinh vật có ích: bao gồm nấm, côn trùng, động vật và các sinh vật khác có tác dụng tốt đối với cây trồng hoặc hạn chế tác hại của sinh vật gây hại đối với tài nguyên thực vật.

Điều 3. Quy định kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích trước khi nhập khẩu.

1. Đối với giống cây được phép nhập khẩu.

Tổ chức, cá nhân nhập khẩu giống cây phải khai báo trước với Cục Bảo vệ thực vật ít nhất 10 ngày.

2. Đối với giống cây trồng mới, lần đầu tiên nhập khẩu.

a) Tổ chức, cá nhân nhập khẩu giống cây phải nộp: công văn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc công văn được Bộ ủy quyền cho phép nhập khẩu; tên khoa học của giống; lý lịch giống; xuất xứ giống, thành phần sâu bệnh trên giống; kế hoạch sử dụng giống; địa điểm khảo nghiệm và các giấy tờ liên quan khác (nếu có) cho Cục Bảo vệ thực vật trước ít nhất 10 ngày.

b) Cục Bảo vệ thực vật quy định địa điểm gieo trồng để theo dõi dịch hại và thông báo cho chủ vật thể, cơ quan kiểm dịch thực vật cửa khẩu nhập trước ít nhất 5 ngày.

3. Đối với sinh vật có ích nhập khẩu.

a) Tổ chức, cá nhân nhập khẩu sinh vật có ích phải nộp công văn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc công văn được Bộ ủy quyền cho phép nhập khẩu, các thông tin về phân bố địa lý đặc điểm sinh học, sinh thái, mục đích sử dụng, địa điểm nhận nuôi và các giấy tờ liên quan khác (nếu có) cho Cục Bảo vệ thực vật trước ít nhất 10 ngày.

b) Cục Bảo vệ thực vật thông báo cho chủ vật thể, cơ quan kiểm dịch thực vật cửa khẩu nhập về việc nhập sinh vật có ích trên trước ít nhất 5 ngày.

Điều 4. Quy định kiểm dịch thực vật đối với giống cây và sinh vật có ích tại cửa khẩu.

1. Kiểm tra hồ sơ.